

Số: 92 /BC-LHH

Bắc Giang, ngày 14 tháng 4 năm 2017

BÁO CÁO

Kết quả tư vấn, phản biện "Quy hoạch vùng nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao tỉnh Bắc Giang đến năm 2025, định hướng đến năm 2030"

Căn cứ Quyết định số 75/2011/QĐ-UBND ngày 09/3/2011 của UBND tỉnh quy định hoạt động tư vấn, phản biện và giám định xã hội của Liên hiệp các hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh; Công văn số 74/UBND-CN ngày 09/01/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc giao Liên hiệp các hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh nhiệm vụ tư vấn, phản biện năm 2017; Liên hiệp các hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh đã thành lập Tổ chuyên gia để nghiên cứu, đề xuất các nội dung cần phản biện; xây dựng 05 chuyên đề nghiên cứu sâu về nội dung Quy hoạch; thành lập Hội đồng phản biện và tổ chức Hội nghị tư vấn, phản biện "Quy hoạch vùng nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao tỉnh Bắc Giang đến năm 2025, định hướng đến năm 2030" (gọi tắt là Quy hoạch), kết quả nhận xét và kiến nghị như sau:

I. NHẬN XÉT CHUNG

Quy hoạch được dự thảo cơ bản đã bám sát định hướng theo Quyết định số 1895/QĐ-TTg ngày 17/12/2012 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao thuộc Chương trình Quốc gia phát triển công nghệ cao đến năm 2020; Quyết định số 1838/QĐ-UBND ngày 16/11/2016 của UBND tỉnh về việc phê duyệt đề cương nhiệm vụ Quy hoạch và các quy hoạch vùng, ngành có liên quan. Quy hoạch được chuẩn bị công phu, có kết cấu, bố cục hợp lý; xác định được công nghệ áp dụng cho từng vùng nông nghiệp, sản phẩm chủ yếu của từng vùng phù hợp với điều kiện và lợi thế phát triển.

Tuy nhiên, nội dung Quy hoạch chưa làm rõ được nút thắt về ứng dụng công nghệ cao (CNC) của nông nghiệp Bắc Giang, những khó khăn, vướng mắc khi triển khai ứng dụng CNC để có giải pháp khắc phục; những thế mạnh đặc trưng về nông nghiệp ứng dụng CNC của Bắc Giang để phát triển trong giai đoạn tới. Chưa đánh giá rõ về nguồn lực lao động, về liên kết trong sản xuất, về hệ thống, thị trường tiêu thụ... để có những định hướng đưa vào quy hoạch vùng nông nghiệp ứng dụng CNC cho sát thực.

II. NHẬN XÉT CỤ THỂ

1. Về căn cứ pháp lý

- Đề nghị bổ sung Nghị định số 92/2006/NĐ-CP ngày 7/9/2006 của Chính phủ về lập, phê duyệt và quản lý quy hoạch; Thông tư số 05/2013/TT-BKHĐT ngày 31/10/2013 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc hướng dẫn lập, thẩm định, phê duyệt, điều chỉnh và công bố quy hoạch tổng thể phát triển KT-XH; quy hoạch các ngành, lĩnh vực và sản phẩm chủ yếu; Nghị định số 210/2013/NĐ-CP của Chính phủ về chính sách khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn; Quyết định số 738/QĐ-BNN-KHCN ngày 14/3/2017 của Bộ Nông nghiệp và PTNT về tiêu chí xác định chương trình, dự án nông nghiệp ứng dụng CNC, nông nghiệp sạch, danh mục công nghệ cao ứng dụng trong nông nghiệp mới được ban hành; đồng thời rà soát những công nghệ cao khuyến khích áp dụng trong Quy hoạch cho phù hợp với Quyết định số 738/QĐ-BNN-KHCN.

2. Về thực trạng phát triển nông nghiệp ứng dụng CNC

- Cần làm rõ nút thắt về ứng dụng CNC của Bắc Giang, để có giải pháp khắc phục và thế mạnh về nông nghiệp ứng dụng CNC của Bắc Giang để phát triển trong giai đoạn tới. Cần đánh giá rõ hơn về nguồn lực lao động, về thu hút doanh nghiệp nông nghiệp công nghệ cao, về liên kết trong sản xuất, về hệ thống phân phối, thị trường tiêu thụ... để có những định hướng, giải pháp đưa vào quy hoạch vùng nông nghiệp ứng dụng CNC cho sát thực.

- Phần đánh giá thực trạng còn đánh giá chung về ứng dụng khoa học, kỹ thuật, nhiều nội dung như nhân giống vô tính, trồng thâm canh chè mới, sản xuất theo tiêu chuẩn Vietgap... chưa phải là ứng dụng CNC. Đề nghị tập trung đánh giá sâu những mô hình, sản phẩm đã ứng dụng thực sự là CNC, để thấy rõ hơn mức độ, cũng như hạn chế trong ứng dụng CNC trong nông nghiệp của tỉnh.

- Phần đánh giá chung cần phân tích SOWT để có cái nhìn tổng quan về điểm mạnh, điểm yếu, cơ hội và thách thức, rủi ro đối với phát triển nông nghiệp ứng dụng CNC của Bắc Giang, nhất là những khó khăn, thách thức khi triển khai vùng nông nghiệp ứng dụng CNC, để đề xuất đưa vào Quy hoạch những giải pháp cụ thể giải quyết.

- Kết thúc phần đánh giá thực trạng cần rút ra được những thế mạnh phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao của tỉnh; nêu bật được những công nghệ nào có thể áp dụng hiệu quả trong điều kiện cụ thể của Bắc Giang; những vấn đề cần giải quyết khi áp dụng các công nghệ này trong điều kiện thực tiễn của tỉnh.

3. Về nội dung Quy hoạch

3.1. Về quan điểm và mục tiêu

- Đề nghị bổ sung quan điểm phát triển nông nghiệp ứng dụng CNC, phải gắn với quá trình CNH, HĐH nông nghiệp, nông thôn, phù hợp với yêu cầu của thị trường, vì thị trường là yếu tố quyết định.

- Việc đặt ra mục tiêu về giá trị sản xuất nông nghiệp CNC đến năm 2025 chiếm 20-24%, đến năm 2030 chiếm 30-35% trong giá trị sản xuất nông nghiệp toàn ngành là cao, thiếu tính khả thi; trong khi diện tích đất quy hoạch sản xuất nông nghiệp ứng dụng CNC chiếm 3,7% trong tổng quy hoạch sử dụng đất nông nghiệp, vốn đầu tư chiếm 1,2% trên tổng số vốn đầu tư vào nông nghiệp¹. Đề nghị xem xét, tính toán lại cho phù hợp, bảo đảm tính khả thi.

3.2. Về nội dung Quy hoạch

- Việc lựa chọn loại hình công nghệ cụ thể cho từng loại cây trồng, vật nuôi, tổ chức sản xuất, quy trình kỹ thuật, quản lý chất lượng và tiêu thụ sản phẩm cho các vùng sản xuất nông nghiệp ứng dụng CNC là một trong các nhiệm vụ quan trọng được giao trong Quyết định 1838/QĐ-UBND ngày 16/01/2016 của UBND tỉnh, tuy nhiên trong quy hoạch nội dung này còn chung chung, một số chỗ còn xa rời thực tế². Đề nghị rà soát lại toàn bộ nội dung trên cho phù hợp, sát với thực tế trình độ công nghệ và thực tiễn sản xuất của tỉnh.

- Về sản phẩm chủ yếu của từng vùng, cần nghiên cứu lựa chọn sản phẩm có giá trị, mang đặc trưng riêng của Bắc Giang, để phát huy tính khác biệt, nâng cao sức cạnh tranh và thị trường tiêu thụ ở trong nước và xuất khẩu.

- Về đề xuất các vùng ưu tiên: dự thảo Quy hoạch đưa cả 20 vùng trong quy hoạch giai đoạn 2017-2025 vào vùng ưu tiên là dàn trải, thiếu trọng tâm, trọng điểm. Đề nghị, lựa chọn những vùng có điều kiện và đối tượng cây trồng, vật nuôi có lợi thế, đáp ứng đầy đủ các tiêu chí của vùng nông nghiệp ứng dụng CNC để ưu tiên thu hút đầu tư và thực hiện trong giai đoạn đầu 2017-2020, sau khi thành công sẽ mở rộng sang các vùng khác và các đối tượng cây trồng, vật nuôi khác.

3.3. Về giải pháp thực hiện

- Các giải pháp Quy hoạch đặt ra còn thiếu cụ thể, cần xem xét bổ sung và làm rõ hơn các giải pháp về đất đai; khoa học và công nghệ; thu hút đầu tư và giải pháp về tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp công nghệ cao.

¹ Quyết định số 809/QĐ-UBND ngày 31/12/2016 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Rà soát, điều chỉnh, bổ sung Quy hoạch phát triển kinh tế nông nghiệp, nông thôn tỉnh Bắc Giang đến năm 2020, định hướng đến năm 2030.

² "Áp dụng công nghệ phân tử trong chọn tạo, nhân giống chè"; "công nghệ gen trong sản xuất giống vải, kỹ thuật làm sạch bệnh, vi ghép tạo ra sản phẩm trái vụ vải thiều", v.v...

3.4. Một số nội dung khác

- Đề nghị rà soát lại toàn bộ số liệu của bản Quy hoạch cho chính xác và thống nhất; đề nghị bổ sung bản đồ hiện trạng và bản đồ quy hoạch theo Đề cương nhiệm vụ được giao, để thấy rõ vị trí, địa điểm, quy mô, mối liên hệ của vùng quy hoạch với hạ tầng kỹ thuật như giao thông, thủy lợi, điện...

III. KIẾN NGHỊ

Đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo Sở Nông nghiệp và PTNT nghiên cứu, tiếp thu những ý kiến tư vấn, phản biện của các chuyên gia, để Quy hoạch được hoàn thiện, có tính khả thi cao, đạt được mục tiêu của Quy hoạch đặt ra./.

Nơi nhận:

- TT Tỉnh ủy | báo
- TT UBND tỉnh | cáo
- Sở Nông nghiệp và PTNT;
- Sở Kế hoạch và Đầu tư;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- Lưu TVPB, VT, CT.

**TM. BAN THƯỜNG VỤ
CHỦ TỊCH**

N.T. Thi

Nguyễn Văn Thi